

Ngày 30/06/2025	16,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-4.2%	0%	0.6%

	Q2/25	
ROE	6.5%	+/- YoY ▲ 4.4%

	Q2/25		
DT thuần	511	QoQ	YoY
		▲ 107	▲ 51.0
		▲ 26.4%	▲ 11.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	914	YoY
		▲ 53.0
		▲ 6.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	17.5	QoQ	YoY
		▼ 0.30	▲ 1.00
		▼ 1.7%	▲ 6.0%
	tỷ VNĐ		

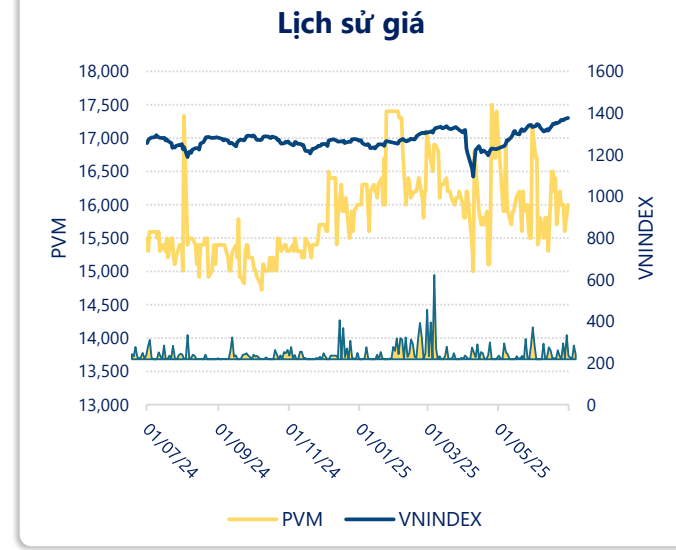
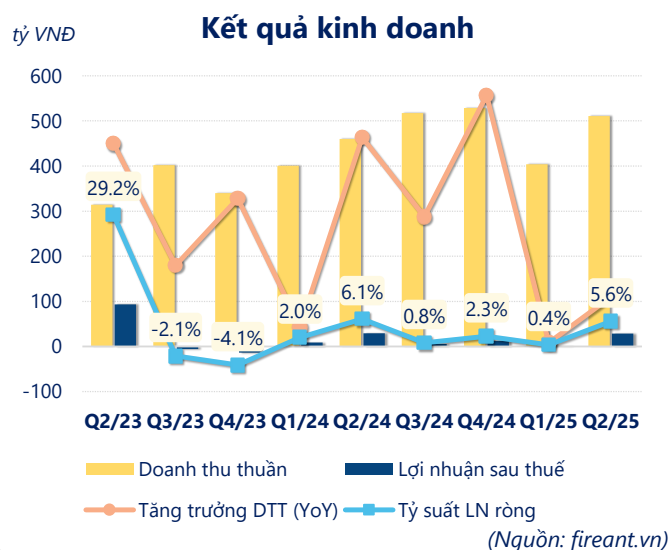
	6T 2025	
LN gộp	35.3	YoY
		▼ 1.10
		▼ 3.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	26.3	QoQ	YoY
		▲ 25.5	▼ 0.20
		▲ 2993%	▼ 0.8%
	tỷ VNĐ		

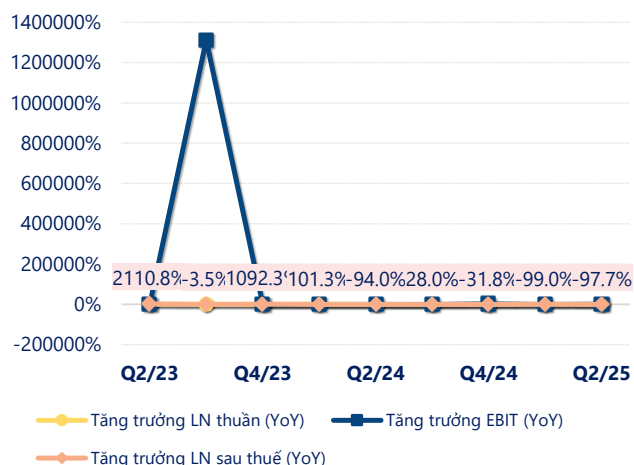
	6T 2025	
LN thuần	27.1	YoY
		▲ 2.20
		▲ 9.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	28.3	QoQ	YoY
		▲ 27.4	▼ 0.90
		▲ 2939%	▼ 3.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	29.2	YoY
		▼ 8.70
		▼ 22.9%
	tỷ VNĐ	

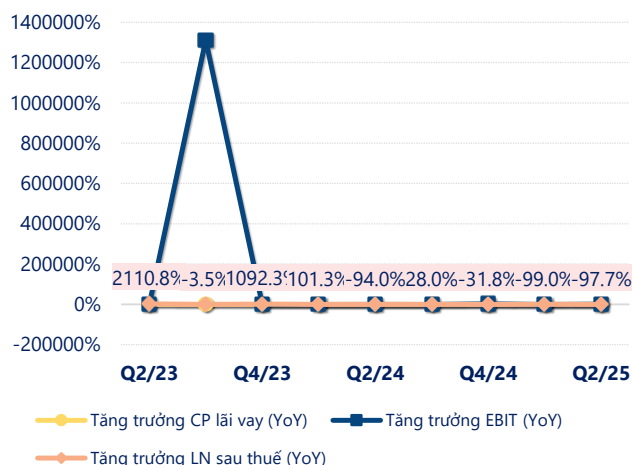


Tăng trưởng lợi nhuận



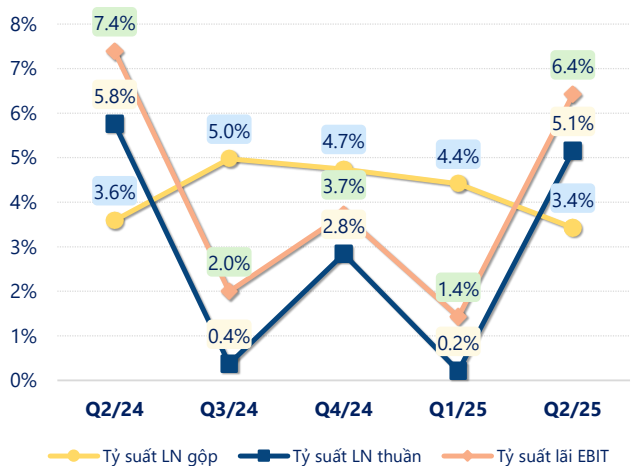
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



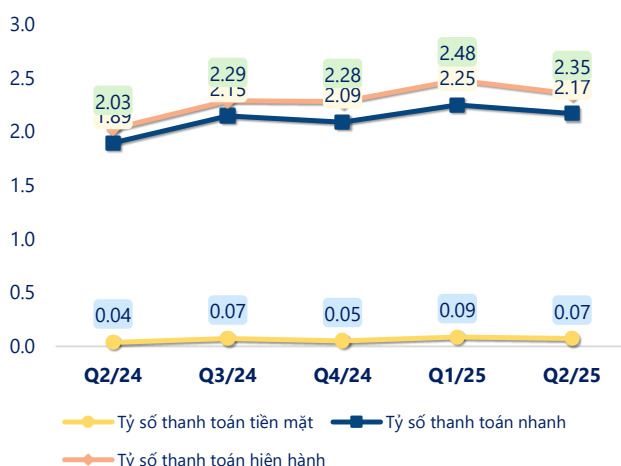
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



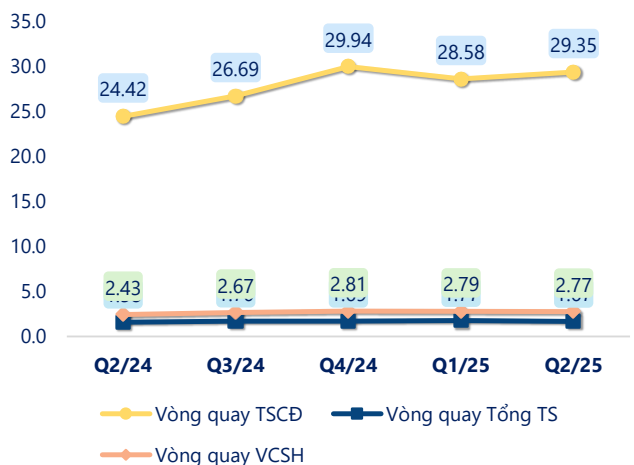
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



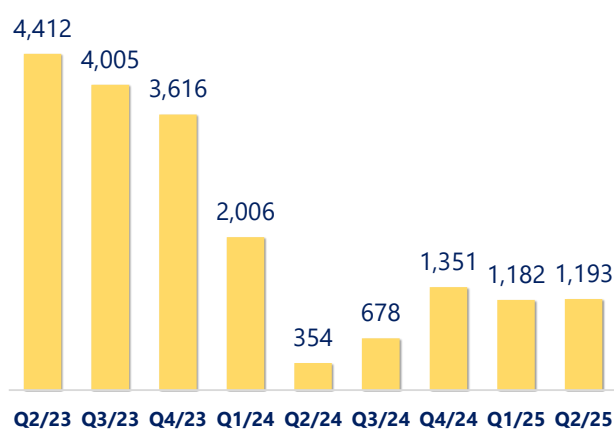
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	511	460	11.0%	914	861	6.3%
Giá vốn hàng bán	493	444	11.0%	879	824	6.7%
Lợi nhuận gộp	17.5	16.5	6.0%	35.3	36.4	-3.0%
Doanh thu HĐTC	55.4	52.1	6.4%	68.0	54.3	25.3%
Chi phí TC	4.50	4.31	4.3%	10.3	7.82	31.3%
Chi phí lãi vay	4.50	4.28	5.1%	9.32	7.78	19.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	18.8	16.3	15.4%	33.2	29.5	12.5%
Chi phí QLDN	23.3	21.5	8.4%	32.7	28.5	14.9%
LN thuần từ HĐKD	26.3	26.5	-0.8%	27.1	24.9	9.2%
Lợi nhuận khác	1.98	3.23	-38.6%	2.06	14.2	-85.4%
LN trước thuế	28.3	29.7	-4.8%	29.2	39.0	-25.1%
Lợi nhuận sau thuế	28.3	29.2	-3.2%	29.2	37.9	-22.9%
LNST của CĐ cty mẹ	28.4	28.0	1.6%	29.9	36.0	-17.0%

(Nguồn: fireant.vn)

